

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 931/2024/DS-ST
Ngày: 02 - 12 - 2024
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Hoàng Thu
- Bà Phan Thị Dòn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 556/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 915/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 770/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q

Địa chỉ trụ sở: Phường B, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 1

(Văn bản ủy quyền ngày 03/10/2022)

Ủy quyền lại cho: Ông Điều D, sinh năm 1995

Địa chỉ liên hệ: Phường L, quận B, Thành phố H.

(Văn bản ủy quyền ngày 09/10/2024)

2. *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp H (Ấp B cũ), xã L, huyện C, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/8/2023 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q – Chi nhánh Quận H – Phòng Giao dịch V (gọi tắt là Ngân hàng Q) và bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số 7637810.22 ngày 08/01/2022 để cho bà Đ vay số tiền 790.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi triệu đồng); lãi suất trong hạn là 8,9%/năm được cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân, hết thời hạn 12 tháng thì lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 13/01/2023; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay để mua ô tô; thời hạn vay 96 tháng; phương thức thanh toán dư nợ giảm dần, nợ gốc và lãi trả định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, mỗi tháng trả số tiền 8.230.000 đồng (Tám triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng); kỳ thanh toán đầu tiên vào ngày 10/02/2022. Ngân hàng đã giải ngân cho bà Đ đủ số tiền 790.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi triệu đồng) vào ngày 12/01/2022 theo Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 7637810(1).22 ngày 08/01/2022.

Để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ vay nêu trên, bà Đ đồng ý thế chấp cho Ngân hàng Q tài sản thuộc quyền sở hữu của cá nhân bà Đ là 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V G, màu sơn trắng, số khung là RLHRW1850MY003354, số máy là L15BG2342813, biển số 51K-124.87 theo Chứng nhận Đăng ký Xe Ô tô số 50091479 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký Giao dịch, Tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại thời điểm ký kết Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản, bà Huỳnh Thị Ngọc Đ đang độc thân. Hiện nay, Ngân hàng Q đang giữ bản chính Giấy chứng nhận Đăng ký Xe Ô tô nêu trên.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đ đã thanh toán cho Ngân hàng Q tổng số tiền gốc và tiền lãi là 204.004.827 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu không trăm lẻ bốn nghìn tám trăm hai mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là 120.828.734 đồng (Một trăm hai mươi triệu tám trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng); tiền lãi là 83.176.093 đồng (Tám mươi ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm chín mươi ba đồng). Sau đó, bà Đ đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng mặc dù đã được Ngân hàng Q nhiều lần liên hệ nhắc nhở.

Nay Ngân hàng Q yêu cầu bà Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 10/7/2023 là 705.776.660 đồng (Bảy trăm lẻ năm triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi đồng), trong đó nợ gốc là 669.171.266 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu một trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi là 34.987.390 đồng (Ba mươi bốn triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi đồng) và nợ lãi quá hạn là 1.618.004 đồng (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn không trăm lẻ bốn đồng).

Ngoài ra, bà Đ còn phải thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng và khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày 10/7/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Đối với tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V G, màu sơn trắng, có số khung là RLHRW1850MY003354, số máy là L15BG2342813, biển số 51K-124.87 theo Chứng nhận Đăng ký Xe Ô tô số 091479 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ được bà Đ thế chấp cho Ngân hàng Q theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Q xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngân hàng Q cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 được xác lập giữa Ngân hàng Q với bà Đ.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng bà Đ vẫn vắng mặt, không rõ lý do; bà Đ cũng không cung cấp cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam.

Do bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Đ không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Q và cũng không đến Tòa án nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn Ngân hàng Q giữ nguyên yêu cầu bà Huỳnh Thị Ngọc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Q tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 02/12/2024 của Hợp đồng tín dụng số 7637810.22 ngày 08/01/2022 là 934.690.236 đồng (Chín trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 669.171.266 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu một trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 9.303.924 đồng (Chín triệu ba trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai mươi bốn đồng) và nợ lãi quá hạn là 256.215.046 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng). Đồng thời, bà Đ còn phải thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng và khế ước nhận nợ đã ký từ ngày 03/12/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Đối với Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 được xác lập giữa Ngân hàng Q với bà Đ và tài sản do bà Đ thế chấp cho Ngân hàng Q là 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V G, màu sơn trắng, có số khung là RLHRW1850MY003354, số máy là L15BG2342813, biển số 51K-124.87 theo Chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 091479 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ thì Ngân hàng Q xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Đ vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định.

Về nội dung:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Ngân hàng Q khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Ngọc Đ trả khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng ngày 08/01/2022 được ký kết giữa các bên. Đây là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự có quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Đ cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Q, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 7637810.22 ngày 08/01/2022 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7637810(1).22 ngày 08/01/2022 xác định bà Đ có thực hiện việc vay vốn tại Ngân hàng Q với mục đích mua xe ô tô và đã được Ngân hàng Q giải ngân đủ số tiền vay là 790.000.000 đồng (Bảy trăm chín mươi triệu đồng).

Căn cứ vào Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 và Văn bản Chứng nhận Đăng ký Biện pháp Bảo đảm, Hợp đồng ngày 12/01/2022 của Trung tâm Đăng ký Giao dịch, Tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có thế chấp cho Ngân hàng Q tài sản thuộc quyền sở hữu của cá nhân bà Đ là 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V G, màu sơn trắng, có số khung là RLHRW1850MY003354, số máy là L15BG2342813, biển số 51K-124.87 theo Chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 091479 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bà Đ đối với Ngân hàng Q.

Như vậy, việc các bên thỏa thuận ký kết, thực hiện các giao dịch dân sự nêu trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định pháp luật tại các Điều 117, 292, 293, 295, 298, 317, 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên đã phát sinh hiệu lực.

[3.2]. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đ chỉ thanh toán cho Ngân hàng Q được một phần tiền gốc và lãi thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 02/12/2024, bà Đ còn nợ Ngân hàng Q tổng số tiền là 934.690.236 đồng (Chín trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 669.171.266 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu một trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 9.303.924 đồng (Chín triệu ba trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai mươi bốn đồng) và nợ lãi quá hạn là 256.215.046 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng).

Ngân hàng Q yêu cầu bà Đ phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng, khế ước nhận nợ đã ký từ ngày 03/12/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[3.3]. Theo kết quả xác minh của Công an xã L, huyện C, Thành phố H thì bà Huỳnh Thị Ngọc Đ hiện đang cư trú tại địa chỉ Ấp H (Ấp B cũ), xã L, huyện C, Thành phố H. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đ đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, trong đó nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán ngay cho nguyên đơn toàn bộ số tiền vay của hợp đồng tín dụng và tiền lãi phát sinh, nhưng bị đơn không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh. Do bà Đ không phản đối yêu cầu và chứng cứ mà bên nguyên đơn đưa ra nên coi như bà Đ chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

[3.4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bà Đ không thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền nợ của hợp đồng tín dụng là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Ngân hàng Q yêu cầu bà Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền còn nợ tính đến ngày 02/12/2024 của Hợp đồng tín dụng số 7637810.22 ngày 08/01/2022 là 934.690.236 đồng (Chín trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 669.171.266 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu một trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 9.303.924 đồng (Chín triệu ba trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai mươi bốn đồng) và nợ lãi quá hạn là 256.215.046 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng); đồng thời yêu cầu bà Đ tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Q tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng và khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày 03/12/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là phù hợp với quy định tại Điều 351, Điều 352, Điều 357, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Ngân hàng Q đều xác định Ngân hàng Q không yêu cầu Tòa án giải quyết Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2081100.22 ngày 08/01/2022 được xác lập giữa Ngân hàng Q với bà Đ cũng như tài sản do bà Đ thế chấp cho Ngân hàng Q là 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Honda CR-V G, màu sơn trắng, có số khung là RLHRW1850MY003354, số máy là

L15BG2342813, biển số 51K-124.87 theo Chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 091479 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/01/2022 cho bà Huỳnh Thị Ngọc Đ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Trường hợp sau này Ngân hàng Q có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[5]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 117, 280, 351, 352, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đối với bà Huỳnh Thị Ngọc Đ về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Huỳnh Thị Ngọc Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 7637810.22 ngày 08/01/2022 là 934.690.236 đồng (Chín trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 669.171.266 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu một trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi trong hạn là 9.303.924 đồng (Chín triệu ba trăm lẻ ba nghìn chín trăm hai mươi bốn đồng) và nợ lãi quá hạn là 256.215.046 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu hai trăm mười lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng).

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 03/12/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng và khế ước nhận nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín

dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 40.040.707 đồng (Bốn mươi triệu không trăm bốn mươi nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.115.533 đồng (Mười sáu triệu một trăm mười lăm nghìn năm trăm ba mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004248 ngày 26/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**



Bùi Xuân Hương